

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN

Thời gian: 8 giờ 30 ngày 20 tháng 06 năm 2023

Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện.

Địa chỉ: số 434 - 436 Nguyễn Trãi, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 0100106458 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 14/05/2018.

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Thành phần tham dự

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện;
- Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện;
- Các cổ đông của Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện.

2. Tính hợp pháp của Đại hội

Đại hội đã nghe ông Lê Tuấn Anh - Đại diện ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Tổng số cổ phần của Công ty: 1.500.000 cổ phần. Trong đó có 1.499.945 Cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là: 14 cổ đông đại diện cho 1.456.613 cổ phần - chiếm 97,11% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cuộc họp Đại hội cổ đông của Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện là hợp pháp và đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

3. Chủ tọa, thư ký đại hội và ban kiểm phiếu

Để điều hành hoạt động của Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau:

- Đoàn Chủ tịch gồm:

- | | |
|----------------------|-----------------------------|
| + Ông Lê Văn Định: | Chủ tịch HĐQT |
| + Ông Hoàng Văn Lít: | TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| + Ông Vũ Hoàng Tùng: | TV HĐQT kiêm Kế toán trưởng |

- Ban thư ký đại hội gồm:

- + Bà Vũ Thị Thu Hoài
- + Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|-----------------------|------------|
| + Ông Nguyễn Sỹ Thành | Trưởng ban |
|-----------------------|------------|

+ Bà Trần Thị Diệp
+ Bà Hoàng Thị Thu Hoài

Ủy viên
Ủy viên

4. Thông qua chương trình Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Vũ Anh Tuấn thay mặt Đoàn chủ tịch đọc chương trình Đại hội bao gồm:

- Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.
- Báo cáo tài chính năm 2022 (Đã được kiểm toán) và kế hoạch tài chính năm 2023.
- Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Thông qua Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
- Thông qua Tờ trình về trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và dự kiến mức thù lao của năm 2023.
- Thông qua tờ trình về việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, phân phối lợi nhuận cho năm tài chính 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023.

II. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

1. Ông Lê Văn Định - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Giá trị sản lượng	:	50,689	tỷ đồng
- Doanh thu	:	38,118	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	0,378	tỷ đồng
- Nộp ngân sách	:	5,487	tỷ đồng
- Đầu tư xây dựng cơ bản	:	0,698	triệu đồng
- Thu nhập bình quân người/tháng	:	8,451	triệu đồng
- Cổ tức	:	0%	

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Giá trị sản lượng	:	67,670	tỷ đồng
- Doanh thu	:	50,609	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	0,759	tỷ đồng
- Nộp ngân sách	:	3,784	tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người/tháng	:	8,463	triệu đồng
- Đầu tư XDCB	:	10	tỷ đồng
- Cổ tức	:	0%	

2. Ông Vũ Hoàng Tùng thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022, kế hoạch tài chính năm 2023 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2023.

2.1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Tổng tài sản: 131.615.291.079 đồng

- Nợ phải trả: 100.620.025.043 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 30.995.266.036 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 378.357.732 đồng
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu : 0,9%

2.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Trích quỹ đầu tư phát triển (25% lợi nhuận sau thuế) : 31.688.941 đồng
- Trích quỹ khen thưởng (5% lợi nhuận st): 6.337.788 đồng
- Trích quỹ phúc lợi (5% lợi nhuận st): 6.337.789 đồng
- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023 : 6.031.680.898 đồng

2.3. Kế hoạch tài chính và kế hoạch trích lập các quỹ năm 2023:

- Tổng doanh thu : 50.609.000.000 đồng
- Lợi nhuận : 759.000.000 đồng
- Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu : 1,5%
- Trích quỹ đầu tư phát triển (25% lợi nhuận sau thuế) : 151.800.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế): 60.720.000 đồng

3. Ông Lê Tuấn Anh - Trưởng Ban kiểm, thay mặt Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Ban kiểm soát

4. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

5. Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 và dự kiến mức trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023:

- Tiền lương thực hiện năm 2022

+ Hội đồng quản trị:

Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 296.400.000 đồng

Thù lao thành viên HĐQT: 264.000.000 đồng

Thù lao thư ký: 30.000.000 đồng

+ Ban kiểm soát:

Tiền lương trưởng BKS chuyên trách: 174.000.000 đồng

Thù lao Thành viên BKS kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng

- Dự kiến mức trả thù lao của HĐQT và BKS và thư ký năm 2023 :

+ HĐQT: Tiền lương Chủ tịch HĐQT: 24.700.000 đồng/tháng

Thù lao Thành viên HĐQT: 5.500.000 đồng/tháng

Thù lao Thư ký: 2.500.000 đồng/tháng

+ BKS: Tiền lương Trưởng ban KS: 14.500.000 đồng/tháng

Thù lao Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng

6. Thông qua việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, phân phối lợi nhuận cho năm tài chính 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023.

III. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG CHÍNH.

Kết quả từng vấn đề biểu quyết thông qua ĐHĐCĐ như sau :

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023:

Tán thành:	1.456.613 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Báo cáo tài chính năm 2022, kế hoạch tài chính năm 2023:

Tán thành:	1.456.613 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS:

Tán thành:	1.456.613 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Tán thành:	1.456.613 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua việc trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và dự kiến mức trả của năm 2023:

Tán thành:	1.456.613 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	00 CP	Chiếm 00 % cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

6. Thông qua việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, phân phối lợi nhuận cho năm tài chính 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023:

Tán thành:	1.456.613 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không tán thành:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Ý kiến khác:	00 CP	Chiếm 00% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

IV. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Đại diện ban Thư ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ thống nhất là 100%.

Đại diện ban Thư ký đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ thống nhất là 100%.

Ông Lê Văn Định - Chủ tịch HĐQT bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

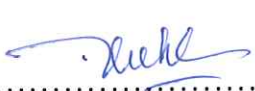
- Chủ tịch HĐQT - Ông Lê Văn Định 

- Thành viên HĐQT - Ông Hoàng Văn Lít 

- Thành viên HĐQT - Ông Vũ Hoàng Tùng 



BAN THƯ KÝ

- Bà Vũ Thị Thu Hoài 

- Bà Nguyễn Thị Hương Giang 

Số: 70 /2023/NQ - ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 20/06/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, báo cáo tài chính 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Giá trị sản lượng	:	50,689	tỷ đồng
- Doanh thu	:	38,118	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	0,378	tỷ đồng
- Nộp ngân sách	:	5,487	tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người/tháng	:	8,451	triệu đồng
- Đầu tư XD CB	:	0,698	tỷ đồng
- Cổ tức	:	0%	

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Giá trị sản lượng	:	67,670	tỷ đồng
- Doanh thu	:	50,609	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	0,759	tỷ đồng
- Nộp ngân sách	:	3,784	tỷ đồng
- Thu nhập bình quân người/tháng	:	8,463	triệu đồng
- Đầu tư XD CB	:	10	tỷ đồng
- Cổ tức	:	0%	

1.3. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC với các chỉ tiêu chủ yếu sau :



- Tổng tài sản: 131.615.291.079 đồng
- Nợ phải trả: 100.620.025.043 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 30.995.266.036 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 378.357.732 đồng
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu : 0.9%

1.4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Trích quỹ đầu tư phát triển (25% lợi nhuận sau thuế) : 31.688.941 đồng
- Trích quỹ khen thưởng (5% lợi nhuận sau thuế): 6.337.788 đồng
- Trích quỹ phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế): 6.337.789 đồng
- Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023 : 6.031.680.898 đồng

1.5. Kế hoạch tài chính và kế hoạch trích lập các quỹ năm 2023:

- Tổng doanh thu : 50.609.000.000 đồng
- Lợi nhuận : 759.000.000 đồng
- Tỷ suất lợi nhuận /Doanh thu : 1,5%
- Trích quỹ đầu tư phát triển (25% lợi nhuận sau thuế) : 151.800.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế): 60.720.000 đồng

Điều 2: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 3: Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Điều 4: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 và dự kiến mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023.

1. Tiền lương thực hiện năm 2022:

- Hội đồng quản trị:
 - + Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 296.400.000 đồng
 - + Thù lao thành viên HĐQT: 264.000.000 đồng
 - + Thù lao thư ký: 30.000.000 đồng
- Ban kiểm soát:
 - + Tiền lương trưởng BKS chuyên trách: 174.000.000 đồng
 - + Thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng

2. Dự kiến mức trả thù lao, tiền lương HĐQT và BKS năm 2023 :

- HĐQT: Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 24.700.000 đồng/tháng
 - Thù lao Thành viên HĐQT: 5.500.000 đồng/tháng
 - Thù lao Thư ký: 2.500.000 đồng/tháng
- BKS: Tiền lương Trưởng ban KS chuyên trách: 14.500.000 đồng/tháng
 - Thù lao Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng

Điều 5: Thông qua việc phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, phân phối lợi nhuận cho năm tài chính 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023.

Điều 6: Thực hiện và thi hành Nghị quyết

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị công ty có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Lê Văn Định





CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN

Thời gian: 8 giờ 30 phút Thứ ba, ngày 20 tháng 06 năm 2023.
Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện
số 434 - 436 Nguyễn Trãi, Trung Văn, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Thời gian	Nội dung Đại hội
8h30 - 9h00	Đón tiếp đại biểu và cổ đông, phát tài liệu, thẻ biểu quyết...
9h00 - 9h15	<u>Khai mạc Đại hội:</u> 1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu. 2. Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội. 3. Giới thiệu và thông qua: - Chương trình nghị sự của Đại hội. - Thành phần Chủ tịch đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu .
9h15 - 10h05	<u>Nội dung Đại hội:</u> 1. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. 2. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023. 3. Báo cáo công khai Tài chính, báo cáo tài chính 2022 đã kiểm toán. 4. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
10h05 - 10h20	- Cổ đông thảo luận về các nội dung của báo cáo. - Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo.
10h20 - 10h40	Thông qua các tờ trình: 1. Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán BCTC năm 2023. 2. Tờ trình về mức trả thù lao HĐQT, BKS. 3. Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023
10h40 - 11h00	Thông qua biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
11h00 - 11h05	Bế mạc Đại hội.

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện Trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ khác theo quy định tại Thông báo mời họp tại bàn tiếp đón.
2. Không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động đề nghị tắt hoặc để chế độ không chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự ĐHĐCĐ từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông/đại diện cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:
 - Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết của Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện.
 - Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông/hoặc người được ủy quyền khi làm thủ tục đăng ký dự họp. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Họ tên cổ đông/người được ủy quyền và Số phiếu biểu quyết của cổ đông/người được ủy quyền đó.
 - Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết.
2. Phương thức biểu quyết:



- Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý/không đồng ý/không có ý kiến) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội;
- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

- Cổ đông tham dự Đại hội sẽ phát biểu ý kiến bằng cách ghi ý kiến phát biểu vào giấy và chuyển cho Ban tổ chức. Ban tổ chức sẽ có trách nhiệm chuyển tới Đoàn chủ tịch.
- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn chủ tịch sẽ giải đáp các thắc mắc của cổ đông trực tiếp tại Đại hội và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ.
- Mọi khiếu nại về trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông; khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác.

IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Đoàn chủ tịch có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Đoàn chủ tịch có quyền yêu cầu những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
5. Đoàn chủ tịch có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự; có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
 - Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
4. Kịp thời thông báo với Đoàn chủ tịch về các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

VI. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội cổ đông, Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 sẽ được đăng tải trên Website công ty.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Định

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính thưa : Quý vị đại biểu, Quý cổ đông

Hôm nay, Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023. Thay mặt HĐQT Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện, tôi xin kính chúc các Quý vị đại biểu, cùng các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện, HĐQT xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động quản trị Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và định hướng nhiệm vụ năm 2023 như sau :

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022:

Trên cơ sở kế hoạch của năm 2022 đã đề ra và thực tế triển khai thực hiện, với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định, Hội đồng quản trị đã tiến hành giám sát, quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua; đã xác định được các vấn đề trọng tâm trong hoạt động của Công ty trong từng giai đoạn để đưa ra kế hoạch hoạt động phù hợp tình hình thực tế SXKD của Công ty.

Trong năm qua HĐQT đã tiến hành 10 cuộc họp định kỳ và đột xuất, kịp thời đề ra các Nghị quyết, Quyết định về chủ trương, biện pháp chỉ đạo để làm cơ sở cho Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty. Các vấn đề lớn đã được xem xét, phê duyệt như sau:

- Nội dung Đại hội đồng cổ đông năm 2022, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022 cũng như các tài liệu, báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022.
- Xem xét, thông qua báo cáo SXKD quý và nhiệm vụ trọng tâm của quý tiếp theo.
- Tiền lương, thù lao của HĐQT và thư ký năm 2022: 590.400.000 đồng, trong đó:
 - + Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 296.400.000 đồng
 - + Thù lao thành viên HĐQT: 264.000.000 đồng
 - + Thù lao thư ký: 30.000.000 đồng
- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo và công bố thông tin doanh nghiệp với các cơ quan quản lý Nhà nước và các nhà đầu tư.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

Hội đồng Quản trị Công ty đã thường xuyên thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Việc giám sát thực hiện qua các phiên họp định kỳ của HĐQT, tham dự và có ý kiến tại các cuộc họp giao ban để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Trong hoạt động công tác năm 2022, HĐQT công ty tự đánh giá đã thực thi nhiệm vụ một cách cẩn trọng, quyết liệt, thực hiện tốt vai trò quản trị công ty và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của công ty. HĐQT cùng Ban lãnh đạo điều hành công ty đã thể hiện sự cố gắng tích cực trong việc ổn định sản xuất kinh doanh, công tác tìm kiếm việc làm, đảm bảo thu nhập và ổn định đời sống cho CBCNV.

II. Kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD:

Năm 2022 lãnh đạo Công ty đã thể hiện sự nỗ lực cố gắng cao trong công tác chỉ đạo và lãnh đạo công ty tập trung nguồn lực cho các công trình trọng điểm, đảm bảo tiến độ, chất lượng hiệu quả và an toàn lao động, tuy nhiên do khủng hoảng kinh tế, nhiều công trình chủ đầu tư giãn tiến độ, các công trình mới chưa triển khai nên công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2022, tuy vậy công ty vẫn cố gắng đảm bảo thu nhập ổn định cho CBCNV công ty, kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu cho năm 2022 như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ %
1	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	67,615	50,689	74,97
2	Doanh thu	tỷ đồng	50,558	38,118	75,40
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	1,011	0,378	37,39
4	Nộp NSNN	tỷ đồng	2,263	5,487	242,47
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	tỷ đồng	10	0,698	6,98
6	Thu nhập bình quân người/tháng	triệu đồng	8,463	8,451	99,86
7	Cổ tức	%	3%		

2. Công tác tổ chức và đào tạo nhân lực:

Công tác tổ chức: Công ty đã từng bước kiện toàn cơ cấu tổ chức và sắp xếp lại các phòng ban nghiệp vụ. Công ty đang thực hiện triển khai từng phần đề án tái cấu trúc công ty, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành công ty.

Công tác đào tạo: Công ty tổ chức chương trình đào tạo kiểm tra chất lượng mỗi hàn bằng phương pháp không phá hủy NDT và An toàn bức xạ trong công nghiệp tại Trung tâm đánh giá không phá hủy NDE.

Tổng số lao động của Công ty tính đến 31/12/2022 là: 85 người.

3. Công tác đầu tư:

Thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục quy định trong Luật đầu tư và Luật đấu thầu của Nhà nước, đầu tư máy móc thiết bị phục vụ thi công phần việc hiệu chuẩn, giám định và thí nghiệm điện.

4. Công tác tài chính kế toán:

- Năm 2022, Công ty đã đáp ứng đầy đủ và kịp thời vốn cho công tác sản xuất kinh doanh. Thanh toán cơ bản đầy đủ các khoản tiền lương, tiền thưởng đúng quy chế cho người lao động, tuân thủ theo luật kế toán và quy chế quản lý tài chính.
- Thực hiện trích nộp BHXH, BHYT đúng chế độ nhà nước.
- Thực hiện đầy đủ các khoản nộp ngân sách.
- Thực hiện nghiêm chỉnh công tác hạch toán kế toán theo đúng các chuẩn mực và chế độ của nhà nước. Lập các báo cáo tài chính hàng quý, năm đúng quy định; thông tin kịp thời số liệu với cơ quan quản lý nhà nước và các nhà đầu tư theo luật chứng khoán và quy định của Bộ Tài chính.

5. Công tác an toàn lao động:

Lãnh đạo Công ty luôn quan tâm chú trọng đến công tác an toàn lao động, chỉ đạo sát sao Ban an toàn lao động thực hiện đầy đủ các quy định về công tác an toàn trong thi công, phòng chống cháy nổ trong sản xuất, tổ chức cho CBCNV được học tập đầy đủ các bước an toàn trước khi tham gia các dự án. Xây dựng mạng lưới an toàn viên từ Công ty đến các Đội công trình, tổ sản xuất. Thường xuyên cử cán bộ an toàn tham gia các khoá đào tạo về an toàn, đặc biệt là công tác an toàn trong lĩnh vực thí nghiệm điện và kiểm tra mối hàn bằng phương pháp không phá huỷ NDT. Thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra về công tác ATLĐ tại các dự án đang triển khai thi công. Tổ chức thực hành các trường hợp khẩn cấp ngay tại các công trường, đặc biệt với công tác thí nghiệm và NDT.

6. Thực hiện chính sách đối với người lao động:

- Năm 2022, Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, ổn định việc làm cho mọi người lao động, tiền lương thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Thực hiện chế độ trợ cấp khó khăn cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn thường xuyên và đột suất.
- Công ty luôn chấp hành và thực hiện đúng chế độ chính sách đối với người lao động về công tác BHXH, BHYT, bảo hiểm tai nạn lao động.

III. Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023

1. Mục tiêu và kế hoạch SXKD năm 2023:

Năm 2023 thị trường công việc xây lắp trong nước tiếp tục khó khăn, nhiều dự án triển khai chậm do Chủ đầu tư thiếu vốn, giãn tiến độ. Vì vậy để đảm bảo kế hoạch đề

ra, Hội đồng quản trị chủ trương với mục tiêu chiến lược định hướng phát triển Công ty theo hướng ổn định - bền vững, đồng thời đảm bảo hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh gắn chặt cơ chế kiểm soát và hạn chế rủi ro, không tìm kiếm việc làm bằng mọi giá, chỉ ký hợp đồng thi công những công việc có giá không quá thấp, có khả năng tài chính để thanh toán cho nhà thầu, tính toán khả năng doanh thu hợp lý khả thi, đảm bảo hiệu quả có lợi nhuận và lợi tức hợp lý cho cổ đông. Hội đồng quản trị xác định hướng hoạt động trong năm 2023 tập trung vào bám sát chuyển động kinh tế, tài chính thị trường trong và ngoài nước để kịp thời tái cơ cấu tổ chức, nguồn lực và chính sách phù hợp.

Hội đồng quản trị thống nhất xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 thông qua Đại hội đồng cổ đông với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	tỷ đồng	67,670	
2	Doanh thu	tỷ đồng	50,609	
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	0,759	
4	Nộp NSNN	tỷ đồng	3,784	
5	Đầu tư XDCB	tỷ đồng	10	
6	Thu nhập bình quân người/tháng	triệu đồng	8,463	

Năm 2023 những hợp đồng, phụ lục có giá trị đã ký với Tổng công ty hầu hết khối lượng đã thi công xong, những hợp đồng có giá trị gói đầu cho năm 2023 không còn nhiều vì vậy năm 2023 Ban lãnh đạo Công ty đang tích cực tiến hành tìm kiếm, ký kết một số hợp đồng với các đối tác ngoài Tổng công ty, tạo điều kiện, đẩy mạnh công tác tìm kiếm công việc.

Năm 2023 Công ty tiếp tục tập trung thi công trên các công trình nhất là các Công trình trọng điểm như Nhà máy nhiệt điện Vân Phong 1, Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 2, Nhà máy nhiệt điện Nhơn Trạch 3&4 ... đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ, mỹ thuật công trình và đảm bảo an toàn cho người lao động.

2. Công tác quản lý

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp cho phù hợp Luật doanh nghiệp, nhằm quản lý một cách chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Sửa đổi và ban hành một số quy chế, quy định mới.
- Hoàn thiện về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành sản xuất của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành và quản lý công ty.
- Xây dựng và tổ chức tốt biện pháp thi công tại các dự án việc bố trí sắp xếp lực lượng lao động, phương tiện máy móc thiết bị vật tư phù hợp để nâng cao hiệu quả kinh tế, kỹ thuật của các hợp đồng đã ký kết, không để xảy ra tai nạn lao động đáng tiếc.

3. Công tác tiếp thị, đấu thầu:

- Ban lãnh đạo Công ty chủ trương tập trung tiếp cận các dự án lớn của Tổng công ty và các Công ty thành viên để có thể ký kết được các hợp đồng có giá trị lớn đồng thời cũng chú trọng tiếp thị các công việc ngoài Tổng công ty, kể cả liên danh để tham gia đấu thầu và thi công. Đảm bảo uy tín và nâng cao thương hiệu mới của công ty đối với thị trường và khách hàng.
- Chú trọng việc giữ thị trường, nâng cao chất lượng phục vụ đối với những ngành nghề thuộc thế mạnh của Công ty bằng hình thức nâng cao chất lượng trang thiết bị máy móc, cũng như trình độ của đội ngũ kỹ thuật trong Công ty.
- Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm trong năm 2023 cũng như trong các năm sau được lãnh đạo Công ty đặt lên hàng đầu, với mục tiêu đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023 mà Công ty đã đặt ra.

4. Công tác đầu tư:

Tiếp tục đầu tư máy móc, thiết bị thực sự cần thiết cho thi công, nâng cao năng lực cạnh tranh đảm bảo hiệu quả đầu tư.

5. Công tác an toàn lao động:

Đánh giá rút kinh nghiệm và xem xét kiện toàn hệ thống cán bộ, mạng lưới an toàn viên và rà soát lại hệ thống quy trình an toàn lao động cho phù hợp với đòi hỏi mới của các dự án.

6. Công tác phát triển nhân lực:

Làm tốt công tác lập kế hoạch phát triển nguồn nhân lực cho từng giai đoạn, từng dự án. Xây dựng chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty thông qua các chương trình đào tạo dài hạn, ngắn hạn, đặc biệt trong lĩnh vực thế mạnh của Công ty là thí nghiệm, hiệu chỉnh các thiết bị điện; kiểm tra chất lượng môi hàn bằng phương pháp không phá huỷ NDT. Công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo bố trí sử dụng và chế độ đãi ngộ đối với từng chức danh, từng ngành nghề, công việc. Phân phối thành quả lao động phù hợp với công sức đóng góp của mỗi thành viên trong quá trình sản xuất, nhằm giữ chân đội ngũ lao động có tâm huyết gắn bó với công ty.

Tạo lập quỹ đào tạo nhân lực vượt nguồn kinh phí hợp lý và kịp thời.

7. Công tác Tái cấu trúc:

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tái cấu trúc đã được phê duyệt, tập trung vào việc cơ cấu ngành nghề, nhân lực trang thiết bị máy móc.

Kết luận:

Với những định hướng nêu trong báo cáo ĐHCĐ thường niên năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu trên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện mong muốn nhận được sự đóng góp ý kiến ủng hộ cũng như

sẽ chia của các quý cổ đông của Công ty để góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác của công ty trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo một số nét chính về tình hình quản trị, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Hội đồng quản trị xin được gửi tới Quý vị đại biểu, quý vị khách quý, cùng toàn thể các quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Định



Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định pháp luật có liên quan.

Căn cứ tình hình triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lắp máy - Thí Nghiệm Cơ Điện.

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC.

Ban kiểm soát Công ty CP Lắp Máy-Thí Nghiệm Cơ Điện đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định và xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông Công ty về kết quả hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

Hoạt động của ban kiểm soát năm 2022

Ban kiểm soát của Công ty bao gồm 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, gồm có:

- | | |
|---------------------|--------------|
| 1. Ông Lê Tuấn Anh | - Trưởng BKS |
| 2. Bà Lê Thúy Hồng | - Thành viên |
| 3. Bà Trần Thị Điệp | - Thành viên |

Trong năm 2022, Ban kiểm soát tiến hành các hoạt động sau:

Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty. Các công việc cụ thể thực hiện:

- Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ, đã phân công cho các thành viên theo dõi, giám sát việc thực hiện từng mặt công tác theo các lĩnh vực hoạt động và điều hành của

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh, các quy chế, quy trình, các nghị quyết, quyết định.

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính 4 quý năm 2022 của Công ty, báo cáo tài chính bán niên năm 2022 đã được soát xét và báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của công ty kiểm toán.

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Theo dõi tình hình qua các nghị quyết, quyết định, kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, quy trình nghiệp vụ của Công ty.

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, người quản lý trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2022: 246.000.000 đồng, trong đó:

- | | |
|---------------------|------------------|
| 1. Ông Lê Tuấn Anh | 174.000.000 đồng |
| 2. Bà Lê Thúy Hồng | 36.000.000 đồng |
| 3. Bà Trần Thị Diệp | 36.000.000 đồng |

PHẦN THỨ HAI

Kiểm tra tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2022:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Nghị quyết ĐH	Thực hiện	Tỷ lệ % so NQ
1	Giá trị SXKD	67.615.000.000	50.689.087.160	74,97
2	Doanh thu	50.558.000.000	38.118.264.211	75,40
3	Lợi nhuận	1.011.000.000	378.357.732	37,42
4	Nộp ngân sách	2.263.000.000	5.487.264.526	242,48
5	Thu nhập bình quân người/tháng	8.463.000	8.450.702	99,85
6	Chia cổ tức (%)	3%	Chưa thực hiện	

2. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022

Căn cứ báo cáo kiểm toán số 100423.005/BCTC.KT2 ngày 10 tháng 04 năm 2023 của Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC. Ban kiểm soát đã thẩm định về báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022 như sau:

a. Tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: VNĐ

NỘI DUNG	31/12/2022	01/01/2022	Tăng (+), giảm (-)
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	110.329.708.841	118.611.082.195	-8.281.373.354
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2.299.221.132	1.540.009.145	759.211.987
2. Phải thu ngắn hạn	86.653.679.182	85.906.451.039	747.228.143
3. Hàng tồn kho	21.376.808.527	30.254.159.435	-8.877.350.908
4. Tài sản ngắn hạn khác		910.462.576	-910.462.576
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	21.285.582.238	22.477.906.058	-1.192.323.820
1. Các khoản phải thu dài hạn			
2. Tài sản cố định	20.664.976.619	21.788.846.953	-1.123.870.334
- Tài sản cố định hữu hình	4.397.350.242	5.521.220.576	-1.123.870.334
+ Nguyên Giá	44.718.123.040	44.072.158.225	645.964.815
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(40.320.772.798)	(38.550.937.649)	-1.769.835.149
- Tài sản cố định vô hình	16.267.626.377	16.267.626.377	0
+ Nguyên Giá	16.267.626.377	16.267.626.377	0
+ Giá trị hao mòn lũy kế			
3. Đầu tư tài chính dài hạn	500.000.000	500.000.000	0
4. Tài sản dài hạn khác	120.605.619	189.059.105	-68.453.486
III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN (I+II)	131.615.291.079	141.088.988.253	-9.473.697.174
IV. NỢ PHẢI TRẢ	100.620.025.043	109.510.248.464	-8.890.223.421
1. Nợ ngắn hạn	100.325.015.043	108.882.358.464	-8.557.343.421
2. Nợ dài hạn	295.010.000	627.890.000	-332.880.000
V. VỐN CHỦ SỞ HỮU	30.995.266.036	31.578.739.789	-583.473.753
1. Vốn chủ sở hữu	30.995.266.036	31.578.739.789	-583.473.753
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	15.000.000.000	15.000.000.000	0
- Vốn khác của chủ sở hữu	740.110.441	740.110.441	0
- Cổ phiếu quỹ	(544.500)	(544.500)	0
- Quỹ Đầu tư phát triển	9.179.654.679	8.735.125.996	444.528.683
- Lợi nhuận chưa phân phối	6.076.045.416	7.104.047.852	-1.028.002.436
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác			
VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (IV+V)	131.615.291.079	141.088.988.253	-9.473.697.174

b. Kết quả hoạt động kinh doanh :

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tăng(+), giảm(-) (2022-2021)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	38.118.264.211	107.054.740.722	-68.936.476.511
2. Giá vốn hàng bán	28.163.696.026	92.302.533.711	-64.138.837.685
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.954.568.185	14.752.207.011	-4.797.638.826
4. Doanh thu hoạt động tài chính	37.695.991	60.745.006	-23.049.015
5. Chi phí tài chính	4.193.119.211	4.464.497.198	-271.377.987
- Trong đó chi phí lãi vay	4.193.119.211	4.286.745.683	-93.626.472
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.694.317.224	8.021.123.481	-1.326.806.257
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-895.172.259	2.327.331.338	-3.222.503.597
8. Thu nhập khác	2.153.182.088	599.629.161	1.553.552.927
9. Chi phí khác	879.652.097	246.693.184	632.958.913
10. Lợi nhuận khác	1.273.529.991	352.935.977	920.594.014
11. Tổng lợi nhuận trước thuế	378.357.732	2.680.267.315	-2.301.909.583
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	251.601.966	902.152.583	-650.550.617
13. Lợi nhuận sau thuế	126.755.766	1.778.114.732	-1.651.358.966
14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	76	1.067	-991

PHÂN TÍCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

Cơ cấu tài sản	31/12/2022	01/01/2022
+ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	83,83%	84,07%
+ Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	16,17%	15,93%
Cơ cấu nguồn vốn		
+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	76,45%	77,62%
+ Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	23,55%	22,38%
Hệ số nợ và khả năng thanh toán		
+ Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH	3,25 lần	3,47 lần
+ Tổng tài sản/ Nợ phải trả	1,31 lần	1,29 lần
+ Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	1,10 lần	1,09 lần
Hệ số khả năng sinh lời	Năm 2022	Năm 2021
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,41%	5,63%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	0,85%	11,85%

*** Những nhận xét và kiến nghị của Công ty kiểm toán độc lập:**

Chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty vào năm 2023, do đó chúng tôi không thể tham gia chứng kiến việc kiểm kê thực tế hàng tồn kho tại thời điểm đầu năm và cuối năm. Các thủ tục kiểm toán thay thế cũng không cung cấp cho chúng tôi đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để có thể đánh giá được tính hiện hữu, chính xác, đầy đủ cũng như giá trị dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần trích lập đối với các số dư hàng tồn kho tại ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 với giá trị lần lượt là 30,26 tỷ VND và 21,38 tỷ VND.

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng của vấn đề nêu trên. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Kiểm tra tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2022 :

Đơn vị tính: VND				
TT	Tên dự án đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với KH
1	Đầu tư mua sắm thiết bị máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh	10.000.000.000	697.642.000	6,98%

Năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt dự án đầu tư số 01-2022 về việc mua sắm thiết bị máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với tổng mức đầu tư là 729.543.100 đồng. Trong năm 2022 Công ty đã thực hiện xong dự án đầu tư trên với tổng số tiền là 697.642.000 đồng chiếm 6,98% kế hoạch năm. Do Công ty vẫn đáp ứng được máy móc thiết bị cho các công trình đang thi công, còn các công trình mới thì đang trong giai đoạn triển khai chưa có yêu cầu cấp bách về máy móc thiết bị nên phần còn lại của kế hoạch đầu tư năm 2022 sẽ chuyển sang năm sau.

Nhìn chung quá trình thực hiện dự án đầu tư của Công ty cơ bản tuân thủ đúng theo quy định của Luật đấu thầu, Luật đầu tư, Nghị định của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các quy định về quản lý đầu tư của Tổng công ty.

PHẦN THỨ BA

Nhận xét, đánh giá, kiến nghị

1. Nhận xét, đánh giá:

a. Qua xem xét Báo cáo tài chính và tình hình thực hiện năm 2022, Ban kiểm soát có nhận xét về một số vấn đề sau:

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Về cơ bản BCTC năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2022, cũng như Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các Quy định pháp luật liên quan.

- Năm 2022 với những khó khăn chung của ngành xây lắp, thị trường việc làm thế mạnh của Công ty bị thu hẹp cùng với sự cạnh tranh gay gắt của các đối thủ cùng ngành nghề. Bên cạnh đó, tình hình thu hồi công nợ một số công trình kéo dài, các khoản chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp ở mức cao làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, một số chỉ tiêu kinh tế chính năm 2022 của Công ty không đạt so với kế hoạch đề ra như: Giá trị sản lượng: 50.689 triệu đồng đạt 74,97% kế hoạch năm; Doanh thu: 38.118 triệu đồng đạt 75,40% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế: 378 triệu đồng đạt 37,42% kế hoạch năm; Thu nhập bình quân: 8,451 triệu đồng/ người/ tháng đạt 99,85% kế hoạch năm.

- Doanh thu năm 2022 giảm 64,39% so với năm 2021, cùng với đó chi phí tài chính (chủ yếu là chi phí lãi vay) năm 2022 giảm 6,08% so với năm 2021 và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 giảm so với năm 2021 là 16,54%. Ta thấy thấy tốc độ giảm của doanh thu cao hơn rất nhiều tốc độ giảm của chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp, tỷ trọng chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp 2022 trên doanh thu còn ở mức khá cao: 11% và 17,56%. Lợi nhuận của Công ty đạt được năm 2022 là do Công ty ghi nhận khoản lợi nhuận khác từ các khoản hoàn nhập chi phí, dự phòng bảo hành các công trình. Điều đó cho thấy hiệu quả kinh doanh của Công ty năm 2022 thấp và giảm nhiều so với năm 2021. Vì vậy Ban lãnh đạo Công ty cần có những giải pháp thật hữu hiệu để sử dụng hợp lý, tiết kiệm và tiết giảm tối đa các chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn của Công ty.

- Các khoản phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 86.654 triệu đồng tăng 0,87% so với thời điểm 31/12/2021, trong đó các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng cuối năm 2022 là 73.631 triệu đồng tăng 0,82% so với cuối năm 2021. Số nợ khó đòi, nợ quá

hạn thanh toán ở mức cao cho thấy Công ty đang bị chiếm dụng vốn. Công ty đã trích lập dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi là 3.460 triệu đồng. Hàng tồn kho tại thời điểm cuối năm 2022 là 21.377 triệu đồng giảm 29,34% so với cuối năm 2021 nhưng vẫn còn ở mức cao. Trong hàng tồn kho chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang 21.259 triệu đồng chiếm 99,44%, cho thấy Công ty đang tồn đọng vốn đáng kể ở các công trình trong đó có những công trình đã thực hiện xong hoặc tạm dừng triển khai. Vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho giá trị nhỏ nhưng phần lớn là cũ, lạc hậu.

- Mặc dù nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2022 là 100.620 triệu đồng giảm 8,12% so với thời điểm 31/12/2021 nhưng vẫn chiếm tỷ trọng cao trên tổng nguồn vốn (chiếm 76,45% tổng nguồn vốn). Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu và nợ vay/ vốn điều lệ lần lượt là 3,25 lần và 3,53 lần đều ở mức chưa an toàn.

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm cuối năm 2022 là 30.995 triệu đồng, giảm 1,85% so với cuối năm 2021 nhưng Tỷ suất tự tài trợ (vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn) cuối năm 2022 lại tăng 1,17% so với cuối năm 2021 là do tốc độ giảm của tổng nguồn vốn cao hơn so với tốc độ giảm của vốn chủ sở hữu.

- Hệ số khả năng sinh lời năm 2022 thấp hơn nhiều so với năm 2021: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH năm 2021 là 0,41% giảm 92,72% so với năm 2021; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ năm 2022 là 0,85% giảm 92,83% so với năm 2021.

- Lương và các khoản trích theo lương Công ty thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành. Tuy nhiên tính đến ngày 31/12/2022 công ty còn nợ tiền lương của người lao động là 2.526 triệu đồng và nợ tiền BHXH; BHYT; BHTN số tiền 3.337 triệu đồng.

- Đến thời điểm 31/12/2022 Công ty chưa thanh toán tiền cổ tức cho cổ đông số tiền 1.858 triệu đồng (Công ty chưa chi trả cổ tức từ năm 2018-2021).

Qua kiểm tra, phân tích, theo dõi tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tình chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, Ban kiểm soát đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung và tình hình tài chính nói riêng gặp rất nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro, hiệu quả kinh doanh giảm sút, dẫn tới sự phát triển của Công ty đang có dấu hiệu không bền vững.

b. Đánh giá tình hình hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

** Đối với Hội đồng quản trị:*

- Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định, các cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia của đại diện Ban kiểm soát.

- Hội đồng quản trị trong năm 2022 về cơ bản đã tổ chức triển khai đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của mình, có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ theo các quy định hiện hành.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý, đảm nhiệm vai trò định hướng mục tiêu, chiến lược và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty. Tuy nhiên, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 vẫn không đạt kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

** Đối với ban tổng giám đốc:*

- Ban tổng giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức, năng nhiệm vụ, đã tổ chức triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng, đội công trình tổ chức thi công tại các công trình đáp ứng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Khắc phục những khó khăn và có biện pháp điều hành cần thiết để thực hiện kế hoạch đề ra. Tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 không hoàn thành kế hoạch đã được ĐHĐCĐ giao về các chỉ tiêu chính như: Giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, thu nhập bình quân của người lao động.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến việc điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc công ty.

c. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, cụ thể: được mời tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị theo Điều lệ Công ty quy định, đã cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

2. Kiến nghị:

- Ban lãnh đạo Công ty cần tập trung và có những biện pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác thu hồi các khoản nợ tồn đọng. Tăng cường công tác quản lý công nợ, trích lập dự phòng đầy đủ đối với những khoản nợ khó đòi, nợ quá hạn thanh toán. Điều chỉnh cơ cấu vốn hợp lý, an toàn; tăng hiệu quả sử dụng vốn.

- Ban lãnh đạo Công ty cần tiếp tục có những giải pháp tăng cường tìm kiếm việc làm mở rộng thị trường để đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Nâng cao công tác quản trị và điều hành, tạo điều kiện để Công ty phát triển ổn định, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế ĐHCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty. Thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng quy định.

- Hoạch định và có chính sách để giữ, bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện đầy đủ và kịp thời những chế độ chính sách đối với người lao động.

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế rủi ro cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Hiện tại một số quy chế ban hành đã lâu đề nghị Công ty rà soát và sửa đổi để phù hợp với các quy định hiện hành và xây dựng lại các định mức nội bộ phù hợp với thực tế để nâng cao thêm hiệu quả của công tác Quản trị Công ty nhằm giảm chi phí sản xuất kinh doanh tăng lợi nhuận.

- Thông tin, báo cáo cần được cung cấp kịp thời, đúng quy định cho Ban kiểm soát Công ty.

PHẦN THỨ TƯ

Kế hoạch công tác năm 2023 của Ban kiểm soát

Trong năm 2023 Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định cụ thể:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của công ty năm 2023.

- Kiểm tra Báo cáo tài chính định kỳ quý và năm của Công ty.

- Đánh giá tính tuân thủ các văn bản, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Xem xét công tác quản trị, điều hành chung của Công ty và các vấn đề phát sinh (nếu có).

Trên đây là toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Lắp máy- Thí Nghiệm Cơ Điện. Thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt!



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2023

Kính thưa: - Các vị khách quý!
- Các quý vị cổ đông!

- Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của công ty đại chúng

Mục đích:

- Nhằm đảm bảo minh bạch tình hình tài chính của công ty, cung cấp số liệu thông tin trung thực, khách quan. Phát hiện kịp thời hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính, chế độ kế toán doanh nghiệp.
- Thực hiện đúng đắn quyền hạn nghĩa vụ và trách nhiệm của cổ đông trong việc thực hiện dân chủ, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.
- Là căn cứ để các nhà đầu tư trong nước nghiên cứu và quyết định việc đầu tư vào doanh nghiệp, các chủ nợ có thông tin để giám sát đánh giá khả năng thanh toán nợ.

PHẦN I **BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2022**

I - BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VNĐ

Nội dung	31/12/2022	01/01/2022
I. Tài sản ngắn hạn	110.329.708.841	118.611.082.195
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2.299.221.132	1.540.009.145
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	86.653.679.182	85.906.451.039
4. Hàng tồn kho	21.376.808.527	30.254.159.435
5. Tài sản ngắn hạn khác		910.462.576
II. Tài sản dài hạn	21.285.582.238	22.477.906.058
1. Các khoản phải thu dài hạn		
2. Tài sản cố định	20.664.976.619	21.788.846.953

+ Tài sản cố định hữu hình	4.397.350.242	5.521.220.576
- Nguyên giá	44.718.123.040	44.072.158.225
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(40.320.772.798)	(38.550.937.649)
+ Tài sản cố định vô hình	16.267.626.377	16.267.626.377
- Nguyên giá	16.267.626.377	16.267.626.377
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		
3. Đầu tư tài chính dài hạn	500.000.000	500.000.000
4. Tài sản dài hạn khác	120.605.619	189.059.105
III. Tổng cộng tài sản (I+II)	131.615.291.079	141.088.988.253
IV. Nợ phải trả	100.620.025.043	109.510.248.464
1. Nợ ngắn hạn	100.325.015.043	108.882.358.464
2. Nợ dài hạn	295.010.000	627.890.000
V. Vốn chủ sở hữu	30.995.266.036	31.578.739.789
1. Vốn chủ sở hữu	30.995.266.036	31.578.739.789
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	15.000.000.000	15.000.000.000
- Vốn khác của chủ sở hữu	740.110.441	740.110.441
- Cổ phiếu quỹ (*)	(544.500)	(544.500)
- Quỹ đầu tư phát triển	9.179.654.679	8.735.125.996
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.076.045.416	7.104.047.852
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
VI. Tổng cộng nguồn vốn (IV+V)	131.615.291.079	141.088.988.253

II - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	38.118.264.211	107.054.740.722
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	38.118.264.211	107.054.740.722
4. Giá vốn hàng bán	28.163.696.026	92.302.533.711
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.954.568.185	14.752.207.011
6. Doanh thu hoạt động tài chính	37.695.991	60.745.006
7. Chi phí tài chính	4.193.119.211	4.464.497.198

8. Chi phí bán hàng		
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.694.317.224	8.021.123.481
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(895.172.259)	2.327.331.338
11. Thu nhập khác	2.153.182.088	599.629.161
12. Chi phí khác	879.652.097	246.693.184
13. Lợi nhuận khác	1.273.529.991	352.935.977
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	378.357.732	2.680.267.315
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp	251.601.966	902.152.583
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	126.755.766	1.778.114.732
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	76	1.067

III - Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Năm 2022 Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC đã được chọn làm công ty kiểm toán của Công ty cổ phần Lắp máy -TNCD:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại cơ sở kiểm toán ngoại trừ, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm cơ điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Giải trình: Do đơn vị kiểm toán được bổ nhiệm sau ngày 31/12/2022(Thay thế đơn vị kiểm toán trước không được kiểm toán báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng) nên kiểm toán viên không tham gia chứng kiến kiểm kê Hàng tồn kho của Công ty vào thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022 nên kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến ngoại này.

IV - PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1 - CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ này	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	16,2% 83,8%	15,93% 84,07%
2	Cơ cấu nguồn vốn - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	76,5% 23,5%	77,62% 22,38%
3	Khả năng thanh toán - Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả - TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn - TS ngắn hạn – Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,31 1,1 0,89	1,29 1,09 0,85

4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	a. Lợi nhuận/doanh thu			
	- LN trước thuế/Doanh thu thuần+ DT hoạt động tài chính+thu nhập khác		0,9%	2,49%
	- LN sau thuế/Doanh thu thuần+ DT hoạt động tài chính+thu nhập khác		0,3%	1,65%
	b. Lợi nhuận/Tổng tài sản			
	- LN trước thuế/Tổng tài sản		0,3%	1,9%
	- LN sau thuế/Tổng tài sản		0,1%	1,26%
	c. Lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH		0,4%	5,63%

2 - SƠ BỘ CẤU TRÚC TÀI CHÍNH CÔNG TY

Kết thúc năm 2022 công ty có Tổng tài sản là 131,615 tỷ giảm 9,474 tỷ so với năm 2021 trong đó tài sản ngắn hạn giảm 8,281 tỷ, tài sản dài hạn giảm 1,192 tỷ. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn năm 2022 là 83,8% tổng tài sản, giảm 0,27% so với năm 2021. Nguyên nhân thay đổi chủ yếu cơ cấu này là do Công ty đã đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, giải quyết được lượng hàng tồn kho đáng kể, nhưng việc thu hồi vốn vẫn còn gặp khó khăn. Cơ cấu nguồn vốn cũng có thay đổi: Vốn chủ sở hữu / nguồn vốn đạt 23,5%, tăng so với năm 2021.

3 – PHÂN TÍCH CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

a – Đánh giá hiệu quả kinh doanh và sự tăng trưởng

Ban lãnh đạo Công ty đã có những nhận định từ năm 2022, đây là giai đoạn Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn về công việc do thị trường việc làm bị thu hẹp bên cạnh đó gặp phải sự cạnh tranh gay gắt của các đối thủ cùng ngành nghề. Nên dẫn đến giá trị sản lượng, doanh thu trong năm 2022 giảm đáng kể so với năm 2021. Dẫn đến tỷ suất lợi nhuận trước thuế đạt 0,9% giảm 1,59% so với năm 2021 và tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt 0,3% giảm 1,35% so với năm 2021.

b – Đánh giá tính thanh khoản

Khả năng thanh toán năm 2022 của công ty đều tăng nhẹ so với năm 2021, cụ thể :

- Khả năng thanh toán hiện thời năm 2022 tăng so với năm 2021 là 0,01 lần.
- Khả năng thanh toán nhanh năm 2022 tăng so với năm 2021 là 0,04 lần

V. BÁO CÁO DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Căn cứ vào báo cáo kiểm toán số 100423.005 /BCTC.KT2 ngày 10/04/2023 của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC về “Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ Điện”

Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	Diễn giải	Giá trị
1. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022		378.357.732
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp 2022		251.601.966
3. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2022	$(3)=(1)-(2)$	126.755.766
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang(sau kiểm toán)	$(4)=(4.1)+(4.2)$	5.949.289.650
4.1 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang(sau kiểm toán)		6.031.724.196
4.2 Các khoản điều chỉnh vào LNST chưa phân phối năm trước chuyển sang		(82.434.546)
5. Phân phối lợi nhuận năm 2022		44.364.518
5.1. Trích quỹ đầu tư phát triển	$(3)\times 25\%$	31.688.941
5.2. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	$(3)\times 10\%$	12.675.577
Trong đó: - Quỹ khen thưởng	$(3)\times 5\%$	6.337.788
- Quỹ phúc lợi	$(3)\times 5\%$	6.337.789
6. Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	$(6)=(3)+(4)-(5)$	6.031.680.898
7. Trả cổ tức bằng tiền		
8. Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2023		6.031.680.898

Do tình hình ngày càng khó khăn, công việc ngày càng hạn hẹp cạnh tranh gay gắt. Doanh thu giảm từ 107 tỷ năm 2021 xuống còn 38 tỷ năm 2022 tương đương 40% so với cùng kỳ năm 2021, dẫn đến lợi nhuận cũng suy giảm. Ngoài ra do tình hình kinh tế khó khăn ảnh hưởng đến tài chính bên đối tác. Vì vậy, tình hình thu hồi công nợ và dòng tiền suy giảm nhanh chóng. Công ty nhận thấy tình hình kinh tế và tìm kiếm việc làm tiếp tục gặp khó khăn theo sự suy thoái của nền kinh tế. Với tất cả lý do nêu trên công ty đề xuất không trả cổ tức 2022 để nguồn tiền tái đầu tư và tái sản xuất kinh doanh.

PHẦN II

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2023

I. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2023

Chỉ tiêu	Năm 2023
- Tổng doanh thu:	50.609.000.000đồng
- Tổng lợi nhuận:	759.000.000 đồng

- Vốn điều lệ	15.000.000.000 đồng
- Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu:	1.5%
- Tỷ suất Lợi nhuận/ Vốn điều lệ:	5.1%
- Nộp NSNN	3.784.000.000 đồng
- Thu nhập bình quân người / tháng	8.463.000 đồng
- Cổ tức	
- Đầu tư XDCB	10.000.000.000đồng

II. KẾ HOẠCH TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2023

Chỉ tiêu	Năm 2023
1. Tổng lợi nhuận trước thuế dự kiến	759.000.000 đồng
2. Thuế TNDN dự kiến phải nộp	151.800.000 đồng
3. Tổng LNST dự kiến	607.200.000 đồng
4. Tổng lợi nhuận dự kiến được phân phối	607.200.000 đồng
5. Phân phối lợi nhuận dự kiến	212.520.000 đồng
5.1 Quỹ đầu tư phát triển (25% lợi nhuận sau thuế):	151.800.000 đồng
5.2 Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% Lợi nhuận sau thuế):	60.720.000 đồng

Trên đây là báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm cơ điện xin trình Đại hội cho ý kiến.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CTCP LẮP MÁY – THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN



Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: đề nghị phê duyệt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022, phân phối lợi nhuận năm tài chính 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm cơ điện;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm cơ điện đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

Nhằm đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật cũng như đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm cơ điện kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Theo đó, do tình hình kinh tế suy thoái, lạm phát và ngày càng khó khăn, công việc ngày càng có nhiều áp lực cạnh tranh và ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty - giảm từ 107 tỷ năm 2021 xuống còn 38 tỷ năm 2022 - chỉ đạt 40% so với cùng kỳ năm 2021. Tình hình khó khăn, lạm phát và suy thoái kinh tế cũng ảnh hưởng sâu sắc đến các công ty đối tác dẫn đến tình hình tìm kiếm dự án mới, thu hồi công nợ và dòng tiền gặp nhiều khó khăn, lợi nhuận kinh tế của Công ty suy giảm nhanh chóng. Ngoài ra, Công ty cũng đang có những kế hoạch đầu tư, phát triển các dự án mới và xây dựng các giá trị nội tại trong tương lai cũng như dự phòng cho các tình huống khó khăn trong năm tiếp theo.

Do đó, Công ty đề xuất không chi trả cổ tức năm 2022 để tái đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Lê Văn Định

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Lắp máy-Thí nghiệm cơ điện

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện;
- Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Để đảm bảo cho việc đánh giá, phân tích hoạt động tài chính và công bố báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo đúng quy định hiện hành, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ tài chính, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cho đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Bộ tài chính cụ thể:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP Lắp Máy-Thí Nghiệm Cơ Điện thực hiện lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ tài chính, Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Lắp Máy-Thí Nghiệm Cơ Điện và thực hiện các thủ tục để ký hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Lê Tuấn Anh

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát
năm tài chính 2022 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY - THÍ NGHIỆM CƠ ĐIỆN

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện;
- Căn Nghị quyết 51/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm cơ điện;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Lắp máy – Thí nghiệm Cơ điện đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lắp máy - Thí nghiệm Cơ điện kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty như sau:

1. Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, thư ký năm 2022 là: 836.400.000 đồng.

- Hội đồng quản trị:

- + Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 296.400.000 đồng
- + Thù lao Thành viên HĐQT: 264.000.000 đồng
- + Thù lao thư ký: 30.000.000 đồng

- Ban kiểm soát:

- + Tiền lương trưởng BKS chuyên trách: 174.000.000 đồng
- + Thù lao Thành viên BKS kiêm nhiệm: 72.000.000 đồng

2. Dự kiến mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký năm 2023:

- Hội đồng quản trị:

- + Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách: 24.700.000 đồng/tháng
- + Thù lao Thành viên HĐQT: 5.500.000 đồng/tháng
- + Thù lao Thư ký : 2.500.000 đồng/tháng

- Ban kiểm soát:

- + Thù lao Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 14.500.000 đồng/tháng
- + Thù lao TV Ban KS không chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lê Văn Định